



Retail Research
(84) 4 44 555 888

Kỳ vọng tăng tỷ lệ sở hữu NĐT nước ngoài

Về tiến triển mới nhất liên quan đến việc gia tăng room của khối ngoại, nguồn tin của chúng tôi cho biết rằng Bộ Tài chính đã hoàn tất việc lấy ý kiến từ các bộ ngành về việc kiến nghị cho phép nhà đầu tư nước ngoài gia tăng sở hữu 10% cổ phần không có quyền biểu quyết ở các công ty niêm yết và cho thí điểm mở room nước ngoài thêm 10% có quyền biểu quyết ở một số công ty thuộc các ngành nghề không có điều kiện và không nhạy cảm để thu hút vốn đầu tư nước ngoài và tăng thanh khoản cho TTCKĐB được thông qua, kiến nghị này cần phải được Thủ tướng chấp thuận.

Đối với việc tăng 10% room nước ngoài có quyền biểu quyết, chúng tôi dự đoán lĩnh vực chứng khoán có thể sẽ được chọn cho đợt thí điểm lần này. Trong đó Công ty Chứng khoán Sài Gòn (SSI) và Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HCM) có thể là hai ứng cử viên đầu tiên thu hút được sự quan tâm của NĐT nước ngoài.

Đối với việc tăng 10% room nước ngoài **không** có quyền biểu quyết, chúng tôi có một số nhận định đối với từng ngành, từng công ty (có tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài cao) cụ thể như sau:

Ngành Ngân hàng: Đặc điểm nhà đầu tư nước ngoài nhóm ngành ngân hàng là đa phần muốn nắm quyền kiểm soát, kiểm soát càng nhiều càng tốt, đặc biệt là với các ngân hàng nhỏ yếu kém nên tác động nếu tăng room thêm theo cách cổ phiếu “không có quyền biểu quyết”: khó thu hút vốn nhà đầu tư ngoại

Ngành công nghệ viễn thông: Trong số các công ty niêm yết thuộc ngành này, chỉ có cổ phiếu FPT là được các NĐTNN quan tâm hơn cả và room nước ngoài của FPT đã hết. Tuy nhiên, nếu bước đầu chỉ áp dụng thí điểm tăng room cho các công ty niêm yết trong các ngành nghề không có điều kiện và không nhạy cảm, thì theo chúng tôi các công ty ngành công nghệ viễn thông như FPT có thể sẽ không thuộc diện được áp dụng vì đây là lĩnh vực đầu tư có điều kiện áp dụng cho NĐTNN (theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ).

Ngành điện: Đây là ngành kinh tế đặc thù, nhạy cảm và hiện vẫn là ngành độc quyền nhà nước ở Việt Nam. Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối ở tất cả các công ty sản xuất và phân phối điện đang niêm yết trên TTCK. Do đó, chúng tôi cho rằng room nước ngoài khó có thể được mở thêm đối với các công ty trong ngành này.

Ngành xây dựng: Mặc dù xây dựng không nằm trong danh sách các lĩnh vực đầu tư có điều kiện nhưng kinh doanh BĐS lại nằm trong danh sách này. Trong khi đó, đa số các công ty xây dựng đều ít nhiều tham gia đầu tư phát triển BĐS, nhất là các tổng công ty lớn như PVX, VCG. Do đó, nếu việc mở room được thực hiện cho các công ty niêm yết trong các ngành nghề không có điều kiện và không nhạy cảm thì không phải tất cả các công ty trong ngành này đều được áp dụng. Chúng tôi nhận thấy một số cổ phiếu thuộc ngành này có tỷ lệ sở hữu nước ngoài cao như CTD (43,55%) và HBC (38,35%), chủ yếu là của các đối tác

chiến lược; trong đó CTD có nhiều khả năng sẽ được mở room hơn vì gần như 100% doanh thu của công ty là từ lĩnh vực xây dựng.

Ngành Dược: Hiện nay, dược phẩm là một trong những ngành mà “room” dành cho khối ngoại gần như đã hết. Tính đến ngày 4/7/2013, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài ở hầu hết các công ty dược lớn đang niêm yết (DHG, DMC, IMP) đều chạm “trần” (49%), tỷ lệ này ở TRA là hơn 45,3%. Tuy nhiên, xem xét kỹ vào cơ cấu cổ đông của các công ty này, chúng tôi nhận thấy, tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài lớn nhất đối với mỗi công ty chỉ từ khoảng từ 10-15%. Với một tỷ lệ phân tán như vậy, cho dù việc nâng room cho nhà đầu tư nước ngoài được thông qua, thì khả năng thực hiện việc thu mua các công ty dược trong nước của khối ngoại là rất thấp. Do đó, chúng tôi cho rằng, nếu room nước ngoài được nâng lên thì chỉ những công ty dược có cơ bản tốt mới thu hút sự quan tâm đầu tư từ khối ngoại, và DHG có thể là cổ phiếu đáng chú ý nhất trong ngành bởi tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận kỳ vọng sẽ tăng khoảng 20% trong 5 năm tới khi nhà máy mới đi vào hoạt động trong năm 2014, giúp nâng tổng công suất lên gấp đôi. TRA cũng là cổ phiếu có cơ bản tốt, tuy nhiên, có thông tin rằng Vietnam Holding (đang sở hữu 6,9% TRA) đang muốn thoái vốn khỏi công ty. Điều này có thể tạo nên một tác động kém tích cực đến tâm lý của khối ngoại đối với cổ phiếu này.

VNM: cổ phiếu VNM luôn là cổ phiếu yêu thích của NDTNN do các yếu tố cơ bản tốt và duy trì tăng trưởng trên 20% trong 5 năm tới. Việc tăng room nước ngoài sẽ giúp NDTNN có cơ hội sở hữu cổ phiếu này mà không phải mua lại với giá lúc nào cũng cao hơn thị trường như trước đây. Do đó việc tăng room sẽ là chất xúc tác hỗ trợ cho giá cổ phiếu VNM trên TT.

BMP: Nawaplastics – một công ty ống nhựa hàng đầu Thái Lan, đang nắm giữ khoảng 20,5% của BMP. Hiện Nawaplastic đang nắm 1 ghế trong HĐQT của BMP. Ngoài ra, Nawaplastic cũng có ý định nâng tỷ lệ nắm giữ tại BMP nhưng luôn hết room dành cho nhà đầu tư nước ngoài. Điều này có thể cho thấy Nawaplastic không chỉ có ý định đầu tư tài chính đơn thuần, nói cách khác Nawaplastic có thể muốn thu mua BMP. Do vậy, trong trường hợp BMP được xem xét mở room cho nhà đầu tư nước ngoài, ít có khả năng Nawaplastic mặn mà với việc tăng tỷ lệ sở hữu nhưng không có quyền biểu quyết.

Tuy nhiên, BMP là cổ phiếu cơ bản tốt, có triển vọng tăng trưởng dài hạn nhờ (1) nhu cầu về ống nhựa trong nước tiếp tục gia tăng nhờ đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng vẫn đang tăng, (2) bất động sản trong nước kỳ vọng sẽ phục hồi và tăng trưởng lại. Do vậy, có rất nhiều nhà đầu tư ngoại quan tâm đến BMP. Đây có thể là động lực tăng giá cho BMP.

PNJ: Room nước ngoài của PNJ luôn ở mức tối đa là 49%. Một vài cổ đông lớn ngoài của PNJ là: Vietnam Azalea Fund (6,9%), Route One Investment (5,1%) và Deutsche Asset Management (4,1%). Đây là những quỹ chuyên về đầu tư. Do vậy, chúng tôi loại trừ khả năng các quỹ này muốn thu mua PNJ. Tuy nhiên, các quỹ này có khả năng tăng tỷ lệ sở hữu của PNJ sau khi việc tăng room sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài (nhưng tỷ lệ tăng thêm này không có quyền biểu quyết) được thông qua.

EVE: Tỷ lệ sở hữu đầu tư nước ngoài của EVE luôn ở mức cao chủ yếu do các thành viên ban quản trị của công ty nắm giữ như ông Lee Jae Eun – chủ tịch kiêm TGD giữ 16,3%, Mục đích việc nắm giữ này chủ yếu để tham gia vào việc điều hành công ty. Do vậy, chúng tôi cho rằng các thành viên này khó tăng tỷ lệ sở hữu tại EVE dù đề xuất nâng ‘room’ này đang được xem xét.

NVT cũng nằm trong danh sách có tỷ lệ sở hữu của NĐTNN gần đầy là 48% (tối đa 49%), nên nếu tỷ lệ này được mở rộng thành 64% sẽ có giả thuyết về NĐTNN gia tăng mua vào NVT. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng khả năng này không cao do, NVT hiện đang nằm trong diện kiểm soát do đã lỗ 2 năm liên tiếp, và sẽ bị loại khỏi sàn nếu lỗ trong năm nay. Ngoài ra, NVT cũng không trả cổ tức kể từ khi lên sàn, đây là điểm đang lưu ý nếu cho NĐTNN không muốn nắm quyền nhưng muốn hưởng lợi từ nền tảng cơ bản của công ty.

REE cũng là 1 công ty có tỷ lệ sở hữu nước ngoài 45% (gần đầy room 49%). Đây là cổ phiếu có mức độ yêu thích NĐTNN cao, đặc biệt gần đây REE thành công phát hành trái phiếu cho NĐT chiến lược với giá 22.000, 30% cao hơn giá thị trường trường vào thời điểm phát hành. NĐT chiến lược này vẫn muốn nâng cao tỷ lệ nắm giữ REE vì thế việc tăng tỷ lệ sở hữu NĐTNN có thể tạo động lực tăng giá. Ngoài ra REE vẫn duy trì mức trả cổ tức ổn định qua nhiều năm (1.600).

Hiện nay có **3 chứng chỉ quỹ** có tỷ lệ nắm giữ của NĐTNN cao là PRUBF1 (47,78%), VFMVF1 (42,27%) và VFMVF4 (47,72%) đa số nắm giữ là các quỹ đầu tư sáng lập và là các quỹ đóng. Ngoài ra trong 2 năm gần đây 3 quỹ đều không duy trì trả cổ tức nên chúng tôi cho rằng mức ảnh hưởng nếu mở tỷ lệ sở hữu cho NĐTNN sẽ không ảnh hưởng tới các chứng chỉ quỹ này.

Danh sách các cổ phiếu, chứng chỉ quỹ niêm yết có tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 45% (tính đến ngày 23/07/2013 – Nguồn: HSX, HNX, Bloomberg)

| Cổ phiếu | Sàn | % sở hữu NN | VHTT (tỷ đồng) |
|----------|------|-------------|----------------|
| AGD | HOSE | 48.92 | 1,017 |
| BBC | HOSE | 49.00 | 392 |
| BMP | HOSE | 49.00 | 3,274 |
| DHG | HOSE | 49.00 | 6,667 |
| DMC | HOSE | 49.00 | 703 |
| EVE | HOSE | 47.14 | 550 |
| FPT | HOSE | 48.99 | 11,885 |
| HCM | HOSE | 49.00 | 2,161 |
| IMP | HOSE | 48.49 | 618 |
| JVC | HOSE | 49.00 | 934 |
| KDC | HOSE | 49.00 | 8,053 |
| NVT | HOSE | 48.03 | 371 |
| PNJ | HOSE | 48.97 | 1,879 |
| PRUBF1 | HOSE | 47.61 | 510 |
| REE | HOSE | 45.12 | 6,410 |
| RIC | HOSE | 47.94 | 373 |
| SSI | HOSE | 48.95 | 5,928 |
| ST8 | HOSE | 49.00 | 157 |
| TCM | HOSE | 48.88 | 722 |
| TCR | HOSE | 49.00 | 138 |
| TRA | HOSE | 45.20 | 2,097 |
| VFMVF1 | HOSE | 47.74 | 1,600 |
| VFMVF4 | HOSE | 47.69 | 581 |
| VNM | HOSE | 49.00 | 120,028 |
| VSC | HOSE | 49.00 | 1,060 |
| ACB | HNX | 49.00 | 15,003 |
| GBS | HNX | 49.00 | 18 |

| | | | |
|-----|-----|-------|-------|
| NTP | HNX | 49.00 | 2,336 |
| PCG | HNX | 47.53 | 96 |
| PHS | HNX | 48.97 | 160 |
| PVI | HNX | 49.00 | 3,274 |
| TKU | HNX | 49.00 | 146 |
| VKC | HNX | 45.23 | 68 |

RESEARCH OFFICES

| REGIONAL | | ECONOMICS | |
|--|--|--|--|
| P K BASU <i>Regional Head, Research & Economics</i> (65) 6432 1821 pk.basu@maybank-ke.com.sg WONG Chew Hann, CA <i>Acting Regional Head of Institutional Research</i> (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com THAM Mun Hon <i>Regional Strategist</i> (852) 2268 0630 thammunhon@kimeng.com.hk ONG Seng Yeow <i>Regional Products & Planning</i> (852) 2268 0644 ongsengyeow@maybank-ke.com.sg | | Suhaimi ILIAS <i>Chief Economist</i> ▪ Singapore Malaysia (603) 2297 8682 suhaimi_ilias@maybank-ib.com Luz LORENZO <i>Economist</i> ▪ Philippines Indonesia (63) 2 849 8836 luz_lorenzo@maybank-atrke.com | |
| MALAYSIA WONG Chew Hann, CA <i>Head of Research</i> (603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com ▪ Strategy ▪ Construction & Infrastructure Desmond CH'ng, ACA (603) 2297 8680 desmond.chng@maybank-ib.com ▪ Banking - Regional LIAW Thong Jung (603) 2297 8688 tjlaiw@maybank-ib.com ▪ Oil & Gas ▪ Automotive ▪ Shipping ONG Chee Ting (603) 2297 8678 ct.ong@maybank-ib.com ▪ Plantations Mohshin AZIZ (603) 2297 8692 mohshin.aziz@maybank-ib.com ▪ Aviation ▪ Petrochem ▪ Power YIN Shao Yang, CPA (603) 2297 8916 samuel.y@maybank-ib.com ▪ Gaming – Regional ▪ Media ▪ Power WONG Wei Sum, CFA (603) 2297 8679 weisum@maybank-ib.com ▪ Property & REITs LEE Yen Ling (603) 2297 8691 lee.yl@maybank-ib.com ▪ Building Materials ▪ Manufacturing ▪ Technology LEE Cheng Hooi <i>Head of Retail</i> chenghooi.lee@maybank-ib.com ▪ Technicals | | SINGAPORE Stephanie WONG <i>Head of Research</i> (65) 6432 1451 swong@maybank-ke.com.sg ▪ Strategy ▪ Small & Mid Caps Gregory YAP (65) 6432 1450 gyap@maybank-ke.com.sg ▪ Technology & Manufacturing ▪ Telcos - Regional Wilson LIEW (65) 6432 1454 wilsonliw@maybank-ke.com.sg ▪ Hotel & Resort ▪ Property & Construction James KOH (65) 6432 1431 jameskoh@maybank-ke.com.sg ▪ Logistics ▪ Resources ▪ Consumer ▪ Small & Mid Caps YEAK Chee Keong, CFA (65) 6433 5730 yeakcheekeong@maybank-ke.com.sg ▪ Healthcare ▪ Offshore & Marine Alison FOK (65) 6433 5745 alisonfok@maybank-ke.com.sg ▪ Services ▪ S-chips Bernard CHIN (65) 6433 5726 bernardchin@maybank-ke.com.sg ▪ Transport (Land, Shipping & Aviation) ONG Kian Lin (65) 6432 1470 ongkianlin@maybank-ke.com.sg ▪ REITs / Property Wei Bin (65) 6432 1455 weibin@maybank-ke.com.sg ▪ S-chips ▪ Small & Mid Caps | |
| HONG KONG / CHINA Edward FUNG <i>Head of Research</i> (852) 2268 0632 edwardfung@kimeng.com.hk ▪ Construction Ivan CHEUNG (852) 2268 0634 ivancheung@kimeng.com.hk ▪ Property ▪ Industrial Ivan Li (852) 2268 0641 ivanli@kimeng.com.hk ▪ Banking & Finance Jacqueline Ko (852) 2268 0633 jacquelineko@kimeng.com.hk ▪ Consumer Staples Andy POON (852) 2268 0645 andypoon@kimeng.com.hk ▪ Telecom & equipment Alex YEUNG (852) 2268 0636 alexyeung@kimeng.com.hk ▪ Industrial Anita HWANG, CFA (852) 2268 0142 anitahwang@kimeng.com.hk ▪ Consumer Discretionaries ▪ Special Situations | | INDONESIA Katarina SETIAWAN <i>Head of Research</i> (62) 21 2557 1125 ksetiawan@kimeng.co.id ▪ Consumer ▪ Strategy ▪ Telcos Lucky ARIESANDI, CFA (62) 21 2557 1127 lariesandi@kimeng.co.id ▪ Base metals ▪ Coal ▪ Oil & Gas Rahmi MARINA (62) 21 2557 1128 rmarina@kimeng.co.id ▪ Banking ▪ Multifinance Pandu ANUGRAH (62) 21 2557 1137 panugrah@kimeng.co.id ▪ Auto ▪ Heavy equipment ▪ Plantation ▪ Toll road Adi N. WICAKSONO (62) 21 2557 1130 anwicaksono@kimeng.co.id ▪ Generalist Anthony YUNUS (62) 21 2557 1134 ayunus@kimeng.co.id ▪ Cement ▪ Infrastructure ▪ Property Arwani PRANADJAYA (62) 21 2557 1129 apranadjaya@kimeng.co.id ▪ Technicals | |
| INDIA Jigar SHAH <i>Head of Research</i> (91) 22 6623 2601 jigar@kimeng.co.in ▪ Oil & Gas ▪ Automobile ▪ Cement Anubhav GUPTA (91) 22 6623 2605 anubhav@kimeng.co.in ▪ Metal & Mining ▪ Capital goods ▪ Property Ganesh RAM (91) 226623 2607 ganeshram@kimeng.co.in ▪ Telecom ▪ Contractor | | PHILIPPINES Luz LORENZO <i>Head of Research</i> +63 2 849 8836 luz_lorenzo@maybank-atrke.com ▪ Strategy Laura DY-LIACCO (63) 2 849 8840 laura_dyliacono@maybank-atrke.com ▪ Utilities ▪ Conglomerates ▪ Telcos Lovell SARREAL (63) 2 849 8841 lovell_sarreal@maybank-atrke.com ▪ Consumer ▪ Media ▪ Cement Kenneth NERECINA (63) 2 849 8839 kenneth_nerecina@maybank-atrke.com ▪ Conglomerates ▪ Property ▪ Ports/Logistics Katherine TAN (63) 2 849 8843 kat_tan@maybank-atrke.com ▪ Banks ▪ Construction Ramon ADVIENTO (63) 2 849 8842 ramon_adviento@maybank-atrke.com | |
| | | THAILAND Mayuree CHOWWIKRAN <i>Head of Research</i> (66) 2658 6300 ext 1440 mayuree.c@maybank-ke.co.th ▪ Strategy Maria BRENDA SANCHEZ LAPIZ <i>Co-Head of Research</i> Dir (66) 2257 0250 (66) 2658 6300 ext 1399 Maria.L@maybank-ke.co.th ▪ Consumer/ Big Caps Andrew STROTZ <i>Strategist</i> (66) 2658 6300 ext 5091 Andrew@maybank-ke.co.th Suttatip PEERASUS (66) 2658 6300 ext 1430 suttatip.p@maybank-ke.co.th ▪ Media ▪ Commerce Sutthichai KUMWORACHAI (66) 2658 6300 ext 1400 sutthichai.k@maybank-ke.co.th ▪ Energy ▪ Petrochem Termporn TANTIVIVAT (66) 2658 6300 ext 1520 termporn.t@maybank-ke.co.th ▪ Property Woraphon WIROONSRI (66) 2658 6300 ext 1560 woraphon.w@maybank-ke.co.th ▪ Banking & Finance Jaroontan WATTANAWONG (66) 2658 6300 ext 1404 jaroontan.w@maybank-ke.co.th ▪ Transportation ▪ Small cap. Suchot THIRAWANARAT (66) 2658 6300 ext 1550 suchot.t@maybank-ke.co.th ▪ Automotive ▪ Construction Materials ▪ Soft commodity Pongrat RATANATAVANANANDA (66) 2658 6300 ext 1398 pongrat.R@maybank-ke.co.th ▪ Services/ Small Caps | |
| | | VIETNAM Michael KOKALARI, CFA <i>Head of Research</i> +84 838 38 66 47 michael.kokalari@kimeng.com.vn ▪ Strategy Nguyen Thi Ngan Tuyen +84 844 55 58 88 x 8081 tuyen.nguyen@kimeng.com.vn ▪ Food and Beverage ▪ Oil and Gas Ngo Bich Van +84 844 55 58 88 x 8084 van.ngo@kimeng.com.vn ▪ Banking Nguyen Quang Duy +84 844 55 58 88 x 8082 duy.nguyenquang@kimeng.com.vn ▪ Rubber Dang Thi Kim Thoa +84 844 55 58 88 x 8083 thoa.dang@kimeng.com.vn ▪ Consumer Nguyen Trung Hoa +84 844 55 58 88 x 8088 hoa.nguyen@kimeng.com.vn ▪ Steel ▪ Sugar ▪ Macro | |

Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

Khuyến nghị

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phóng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cần thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

Malaysia

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

Singapore

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

Thái Lan (Thailand)

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

Mỹ (US)

Báo cáo mà được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thế là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

Công bố thông tin

Công bố tổ chức hợp pháp

Malaysia: Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công ty chứng khoán Maybank Kim Eng Việt Nam (giấy phép số 71/UBCK-GP) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg No 2377538) được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính.

Tuyên bố lợi ích

Malaysia: MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

Singapore: Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

Thailand: MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua phái sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Hong Kong: KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày 20/8/2012, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong ba năm qua, dịch vụ như là tổ chức phụ trách phát hành và đồng phụ trách phát hành cổ phiếu ra công chúng cho những tổ chức được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp hoặc đã cung cấp trong 12 tháng qua những tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư liên hệ đến việc đầu tư và có thể nhận thù lao từ những dịch vụ cung cấp cho những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Những khuyến cáo khác

Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan để những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

Lưu ý (Reminder)

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lập lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.

Hệ thống khuyến nghị đầu tư

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

| | |
|------------|---|
| MUA | Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15% |
| GIỮ | Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% tới 15% |
| BÁN | Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới -15% |

Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

Một số từ viết tắt sử dụng trong báo cáo

| | | |
|---|---|---|
| Adex = Advertising Expenditure (chi phí quảng cáo) | FCF = Free Cashflow (dòng tiền tự do) | PE = Price Earnings (Giá / lợi nhuận trên mỗi cổ phần) |
| BV = Book Value (giá trị sổ sách) | FV = Fair Value (Giá trị thị trường) | PEG = PE Ratio To Growth (hệ số PE tăng trưởng) |
| CAGR = Compounded Annual Growth Rate (tăng trưởng kép) | FY = Financial Year (Năm tài khóa) | PER = PE Ratio Hệ số P/E |
| Capex = Capital Expenditure (đầu tư TSCĐ) | FYE = Financial Year End (kết thúc năm tài khóa) | QoQ = Quarter-On-Quarter (so với quý trước) |
| CY = Calendar Year (Năm theo dương lịch) | MoM = Month-On-Month (so với tháng trước) | ROA = Return On Asset (tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản) |
| DCF = Discounted Cashflow (chiết khấu dòng tiền) | NAV = Net Asset Value (giá trị tài sản ròng) | ROE = Return On Equity (tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn) |
| DPS = Dividend Per Share (cổ tức 1 cổ phần) | NTA = Net Tangible Asset (giá trị tài sản hữu hình ròng) | ROSF = Return On Shareholders' Funds (tỷ suất lợi nhuận trên VCSH) |
| EBIT = Earnings Before Interest And Tax (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay) | P = Price (giá) | WACC = Weighted Average Cost Of Capital (Chi phí vốn bình quân) |
| EBITDA = EBIT, Depreciation And Amortisation (Lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao) | P.A. = Per Annum (hàng năm) | YoY = Year-On-Year (so với cùng kỳ năm trước) |
| EPS = Earnings Per Share (Lợi nhuận 1 cổ phần) | PAT = Profit After Tax (Lợi nhuận sau thuế) | YTD = Year-To-Date (lưu kể từ đầu năm đến ngày hiện tại) |
| EV = Enterprise Value (giá trị doanh nghiệp) | PBT = Profit Before Tax (Lợi nhuận trước thuế) | |

Malaysia

Maybank Investment Bank Berhad
(A Participating Organisation of
Bursa Malaysia Securities Berhad)
33rd Floor, Menara Maybank,
100 Jalan Tun Perak,
50050 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2059 1888;
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:
Level 8, Tower C, Dataran Maybank,
No.1, Jalan Maarof
59000 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2297 8888
Fax: (603) 2282 5136

Singapore

Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd
Maybank Kim Eng Research Pte Ltd
9 Temasek Boulevard
#39-00 Suntec Tower 2
Singapore 038989

Tel: (65) 6336 9090
Fax: (65) 6339 6003

Hong Kong

Kim Eng Securities (HK) Ltd
Level 30,
Three Pacific Place,
1 Queen's Road East,
Hong Kong

Tel: (852) 2268 0800
Fax: (852) 2877 0104

London

Maybank Kim Eng Securities
(London) Ltd
6/F, 20 St. Dunstan's Hill
London EC3R 8HY, UK

Tel: (44) 20 7621 9298
Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828
Fax: (44) 20 7283 6674

Indonesia

PT Kim Eng Securities
Plaza Bapindo
Citibank Tower 17th Floor
JI Jend. Sudirman Kav. 54-55
Jakarta 12190, Indonesia

Tel: (62) 21 2557 1188
Fax: (62) 21 2557 1189

New York

Maybank Kim Eng Securities
USA Inc
777 Third Avenue, 21st Floor
New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886
Fax: (212) 688 3500

India

Kim Eng Securities India Pvt Ltd
2nd Floor, The International 16,
Maharishi Karve Road,
Churchgate Station,
Mumbai City - 400 020, India

Tel: (91).22.6623.2600
Fax: (91).22.6623.2604

Philippines

Maybank ATR Kim Eng Securities
Inc.
17/F, Tower One & Exchange Plaza
Ayala Triangle, Ayala Avenue
Makati City, Philippines 1200

Tel: (63) 2 849 8888
Fax: (63) 2 848 5738

Thailand

Maybank Kim Eng Securities
(Thailand) Public Company
Limited
999/9 The Offices at Central World,
20th - 21st Floor,
Rama 1 Road Pathumwan,
Bangkok 10330, Thailand

Tel: (66) 2 658 6817 (sales)
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

Vietnam

In association with
Kim Eng Vietnam Securities
Company
1st Floor, 255 Tran Hung Dao St.
District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel : (84) 8 44 555 888
Fax : (84) 838 38 66 39

Saudi Arabia

In association with
Anfaal Capital
Villa 47, Tujjar Jeddah
Prince Mohammed bin Abdulaziz
Street P.O. Box 126575
Jeddah 21352

Tel: (966) 2 6068686
Fax: (966) 26068787

South Asia Sales Trading

Connie TAN
connie@maybank-ke.com.sg
Tel: (65) 6333 5775
US Toll Free: 1 866 406 7447

North Asia Sales Trading

Eddie LAU
eddielau@kimeng.com.hk
Tel: (852) 2268 0800
US Toll Free: 1 866 598 2267

www.maybank-ke.com | www.kimengresearch.com.sg